



Hải Phòng, ngày 02 tháng 4 năm 2018

QUY ĐỊNH

**Về việc ứng cử, đề cử để bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát
Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam.

Mục tiêu:

- Đảm bảo thực hiện đúng pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và ổn định hoạt động kinh doanh của Công ty.

Để chuẩn bị cho cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam xin thông báo tới các cổ đông một số quy định cụ thể về ứng cử, đề cử để bầu các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát cho nhiệm kỳ III (2018 - 2023) như sau:

1. Ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu các thành viên Hội đồng quản trị

1.1. Tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị theo Khoản 1, Điều 151 Luật Doanh nghiệp 2014:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của khoản 2, Điều 18 Luật Doanh nghiệp 2014;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;
- Không được là người liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Công ty mẹ.

Đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo Khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp bao gồm:

- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức;
- Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ những người được cử làm đại diện theo uỷ quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác;
- Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong các doanh nghiệp nhà nước, trừ những người được cử làm đại diện theo uỷ quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác;
- Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành hình phạt tù, quyết định xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị cấm hành nghề kinh doanh, đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định liên quan đến kinh doanh theo quyết định của Tòa án;

- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về phá sản, phòng, chống tham nhũng.

1.2. Ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 2, Điều 11, Nghị định 71 và khoản 2, Điều 26 Điều lệ Công ty

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ **5%** đến dưới **10%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ **10%** đến dưới **30%** được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ **30%** đến dưới **40%** được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ **40%** đến dưới **50%** được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ **50%** đến dưới **60%** được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ **60%** đến dưới **70%** được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ **70%** đến dưới **80%** được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên và từ **80%** đến dưới **90%** được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Điều lệ Công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

2. Ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu Kiểm soát viên

2.1. Tiêu chuẩn của Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2014

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 18 Luật Doanh nghiệp 2014.

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh chị em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác.

- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty;

- Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Trưởng Ban Kiểm soát và Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

2.2. Ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu Kiểm soát viên theo quy định tại Khoản 1, Điều 19 Nghị định 71 và khoản 2, Điều 34 Điều lệ Công ty

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ **5%** đến dưới **10%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ **10%** đến dưới **30%** được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ **30%** đến dưới **40%** được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ **40%** đến dưới **50%** được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ **50%** đến dưới **60%** được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Điều lệ Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

3. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu thành viên HĐQT và BKS

Bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT hoặc Ban Kiểm soát (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.
- Có văn bản, giấy tờ chứng minh việc nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng.

4. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

5. Thời hạn và địa chỉ gửi hồ sơ đề cử

Để thuận lợi cho việc tổ chức, Quý vị cổ đông có thể gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử trước theo địa chỉ sau:

- Phòng Kế hoạch đầu tư, Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam, số 215 Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, TP.Hải Phòng.

- Điện thoại: 0225.3731033; Fax: 0225.3731007 (nếu fax thì phải nộp lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp).

Các mẫu Đơn ứng cử, đề cử và Sơ yếu lý lịch được đăng tải trên website Công ty: www.vosco.vn